

Nam Hồng, ngày 13 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường Năm học 2025-2026

Kính gửi:

- UBND xã Nam Hồng
- Phòng văn hoá xã Nam Hồng
- Phòng kinh tế xã Nam Hồng

Căn cứ vào Nghị quyết số 17/2021/NQ - HĐND ngày 17 tháng 07 năm 2021. Quy định các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/08/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Văn bản số 5542/BGDĐT-KHTC ngày 12/09/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện chính sách học phí; miễn, giảm học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn 927/SGDĐT-TC ngày 25/09/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ biên bản họp phụ huynh học sinh các lớp ngày 12 tháng 10 năm 2025;

Trường mầm non Nam Thắng báo cáo các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2025 – 2026, đã được thống nhất với phụ huynh học sinh toàn trường bằng văn bản. Cụ thể như sau:

| STT | Nội dung | Mức thu | Chi | Ghi chú |
|-----|---|-------------------|---|---------|
| 1 | Tiền nước uống | 10.000đ/trẻ/tháng | 1. Chi nộp thuế: 2% 2. Chi trả tiền nước sạch, chi mua bổ sung ca cốc, bình đựng nước, chi bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống đồ dùng, dụng cụ chứa nước, máy lọc nước, kiểm nghiệm nguồn nước thay lõi lọc nước, ga đun nước. | |
| 2 | Dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh trong trường | 18.000đ/trẻ/tháng | 1. Chi nộp thuế: 10% 2. Chi trả công cho nhân viên làm vệ sinh, mua công cụ, dụng cụ lao động, hoá chất phục vụ công tác vệ sinh. | |

| | | | | |
|---|--|--|--|--|
| 3 | Thuê người nấu ăn | 80.000đ/trẻ/tháng | Trả tiền công thuê người nấu ăn, phục vụ nuôi ăn bán trú. | |
| 4 | Quản lý, chăm sóc trẻ buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính | Tháng 09+10 mức thu: 5.000đ/trẻ/ngày | Chi trả cho giáo viên trực tiếp chăm sóc trẻ và công tác quản lý buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính. | |
| | | Từ tháng 11 đến T5 mức thu: 6.000đ/trẻ/ngày | | |
| 5 | Nuôi ăn bán trú | Tháng 09+10 mức thu: 19.000đ/trẻ/ngày | Chi ăn: 18.000 đ/trẻ/ngày | |
| | | | Chất đốt: 1.000 đ/trẻ/ngày | |
| | | Từ tháng 11 đến T5 mức thu: 21.000 đ/trẻ/ngày | Chi ăn: 20.000 đ/trẻ/ngày | |
| | | | Chất đốt: 1.000 đ/trẻ/ngày | |
| 6 | Tiền đóng góp lần đầu tiên phục vụ nuôi ăn bán trú | 130.000đ/trẻ/năm | Mua bổ sung chăn, gối, đệm, chiếu, xoong, ca, bát, thìa, dụng cụ nhà bếp... | |
| 7 | Tiền chăm sóc trẻ ngày thứ 7 | 25.000đ/trẻ/ ngày | 1. Chi nộp thuế 2% 2. Chi thù lao cho giáo viên trực tiếp đứng lớp: 70% sau thuế Công tác quản lý dạy thêm, học thêm: 15% sau thuế Điện, nước, sữa chữa tăng cường CSVC: 15% sau thuế | |

Trường Mầm non Nam Thăng báo cáo UBND xã Nam Hồng, Phòng văn hoá xã Nam Hồng, Phòng kinh tế xã Nam Hồng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2025 – 2026, đã được thống nhất

với phụ huynh học sinh toàn trường bằng văn bản.

Nhà trường xin phép được triển khai thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- UBND xã
- Lưu VP./.

Hiệu trưởng



Lâm Thị Thục